TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2023/HSST
Ngày: 07-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Trường
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quang Đông
2. Ông Trần Văn Mỹ Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trà My, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sang, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 94/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

- *Họ và tên bị cáo*: Nguyễn Phạm Tuấn T, sinh năm 1996; tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam; nơi sinh: Đồng Tháp; nơi cư trú: Số C, ấp P, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị T2, sinh năm 1973; bị cáo chưa có vợ con; anh, chị, em ruột: Có 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Năm 2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 12/2019/HSST ngày 26/02/2019, bị cáo đã chấp hành xong ngày 15/8/2020. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 28/6/2023, có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Ông Võ Thành L, sinh năm 1960; địa chỉ: Số A, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 28/6/2023, lực lượng Công an phường T, thành phố V phát hiện bị cáo T đang điều khiển xe mô tô biển số 68M1-0672 đi dọc theo bờ kè sông C có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì phát hiện trong túi áo bên trái có một bịch nylong chứa tinh thể trong suốt và một gói giấy bạc có chứa tinh bột màu trắng nghi là ma túy, qua xét hỏi bị cáo thừa nhận là ma túy loại Methamphetamine và H, bị cáo khai vừa mua của một người ở khu vực Cầu L thuộc Phường A, thành phố V nên đã lập biên bản bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật, bàn giao hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố V xử lý theo thẩm quyền. Quá trình điều tra bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, do là đối tượng nghiện ma túy khoảng đầu năm 2023 cho đến nay bị cáo thường đến thành phố V để mua ma túy về sử dụng. Ngày 28/6/2023 bị cáo đi đến tiệm game ở dốc Cầu L gặp một thanh niên hỏi mua với giá 600.000 đồng, người thanh niên lấy tiền rồi kêu bị cáo điều khiển xe đi khỏi vị trí tiệm game chừng 100m rồi quay lại lấy ma túy, bị cáo hiểu ý nên đưa tiền cho thanh niên trên và làm theo lời dặn, một lúc sau quay lại vị trí cũ nhặt ma túy dưới đất lên, sau đó bỏ ma túy vào túi áo khoác bên trái rồi điều khiển xe về hướng phường T tìm nơi vắng vẻ để sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Kết luận giám định số 464/KL-KTHS ngày 30/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận: Số tinh thể màu trắng trong bịch nylong là ma túy Methamphetamin có khối lượng 0,0334 gam và tinh bột màu trắng trong gói giấy bạc là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,4500 gam. Tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,4834 gam.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo T được xác định là Trần Ngọc T3, sinh năm 1987, địa chỉ: Số B, Khóm A, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long hiện đã bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố V bắt giữ để xử lý hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Đối với xe mô tô biển số 68M7-0672 do mẹ bị cáo là bà Phạm Thị T2 mua để sử dụng nhưng chưa sang tên, qua xác minh người đứng tên trên giấy đăng ký xe là bà Huỳnh Thị Cẩm H1, sinh năm 1985, địa chỉ tại huyện A, tỉnh Kiên Giang nhưng bà H1 bán cách đây 02 năm với giá 2.500.000 đồng. Do lời trình bày phù hợp, việc bị can sử dụng xe để đi mua ma túy thì bà T2 và bà H1 không biết nên Cơ quan Điều tra không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 97/CT-VKSND.TPVL ngày 12/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Phạm Tuấn T ra

trước Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bị cáo T thừa nhận các lời khai trong quá trình điều tra là do bị cáo tự khai, không bị ai ép buộc và thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, mục đích bị cáo mua ma túy là để sử dụng. Bị cáo T thống nhất với Kết luận giám định số 464/KL-KTHS ngày 30/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh V, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì khác.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm luận tội: Bị cáo T là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý; bị cáo biết ma túy là chất nguy hiểm và cũng là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, các bị cáo biết rõ chất ma túy bị Nhà nước cấm sử dụng và quản lý nghiêm khắc, mọi hành vi sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự xem thường pháp luật, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo suy nghĩ sửa chữa sai lầm về hành vi đã thực hiện và cải tạo để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Từ những căn cứ và phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Phạm Tuấn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo T mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tang vật để tiêu hủy gồm: 01 gói niêm phong sau giám định số 464/KL-KTHS ngày 30/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh V; 03 ống kim tiêm đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Bị cáo không tranh luận gì với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo T: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, bị cáo nhận thấy việc làm của mình là sai trái, bị cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt để trở về làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phạm Tuấn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Do bản thân là người sử dụng và nghiện chất ma túy nên khoảng 08 giờ 30 phút ngày 28/6/2023 lực lượng Công an phường T, thành phố V tuần tra phát hiện, bắt quả tang bị cáo T tàng trữ trái phép chất ma túy được cất giấu trong túi áo bên trái gồm: Một bịch nylong chứa tinh thể trong suốt và một gói gấy bạc chứa tinh bột màu trắng. Kết luận giám định số 464/KL-KTHS ngày 30/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận: Số tinh thể màu trắng trong bịch nylong là ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,0334 gam và tinh bột màu trắng trong gói giấy bạc là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,4500 gam. Tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,4834 gam.

Lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra (BL 48 - 49; BL 50 - 63); Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 13 - 14); lời khai của ông L (BL 83 - 84); vật chứng thu được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số: 97/CT-

VKSND.TPVL ngày 12/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Phạm Tuấn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ tác hại của chất ma túy, khi sử dụng vào cơ thể sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của con người là một trong những nguyên nhân gây lây lan căn bệnh HIV-AIDS, là nguồn gốc phát sinh nhiều bệnh tật và các tệ nạn xã hội khác. Do có nhiều tác hại nên Nhà nước có chính sách quản lý độc quyền và nghiêm cấm, mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy đều bị pháp luật xử lý nghiêm khắc. Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức rõ hành vi của mình là bị pháp luật nghiêm cấm, bị cáo biết rõ tác hại của chất ma túy nhưng vẫn thực hiện một cách cố ý là tàng trữ chất ma túy để sử dụng cho bản thân nhằm thỏa mãn cơn nghiện thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và để cho bị cáo có thời gian suy nghĩ, cải tạo thấy được sai trái mà sửa chữa trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xem xét xử lý vật chứng như sau:

- 01 gói niêm phong sau giám định số 464/KL-KTHS ngày 30/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh V, đây là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 03 ống kim tiêm đã qua sử dụng, là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Những vấn đề khác:

[7.1] Đối với người bán ma túy cho bị cáo T là Trần Ngọc T3 hiện đã bị Cơ quan Điều tra Công an thành phố V khởi tố và bắt giữ để xử lý về hành vi mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7.2] Đối với xe mô tô biển số 68M7-0672 được bị cáo T sử dụng mua ma túy và bị bắt quả tang vào ngày 28/6/2023, quá trình điều tra xác định xe này của mẹ bị cáo là bà T2 mua của bà H1 nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Bà T2 và bà H1 không biết bị cáo sử dụng xe này để thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan Điều tra Công an thành phố V đã lại tài sản trên cho bà T2 (BL 89) nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long là có cơ sở chấp nhận.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phạm Tuấn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 của N;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phạm Tuấn T 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo T được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 28/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tang vật để thu tiêu hủy gồm: 01 gói niêm phong sau giám định số 464/KL-KTHS ngày 30/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh V; 03 ống kim tiêm đã qua sử dụng (Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long).

3. Án phí: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Phạm Tuấn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Minh Trường

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Vĩnh Long;
- Viện Kiểm sát tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Công an TPVL;
- Viện Kiểm Sát TPVL;
- Chi cục Thi hành án TPVL;
- Bị cáo và Trại giam;
- Lưu hồ sơ.